

Bản án số: 207/2021/HS-PT

Ngày: 30/3/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thu Thủy.

*Các Thẩm phán:*

Ông Nguyễn Văn Tiến

Bà Nguyễn Thị Ngân.

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Duyên- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 111/2021/TLPT-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo **Trịnh Bá Đ** và **Nguyễn Danh T** do có kháng nghị của VKSND quận Nam Từ Liêm đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 324/2020/HSST ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**1. Bị cáo bị kháng nghị:** **Trịnh Bá Đ**; Sinh năm: 1990. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú : 1 Tổ dân phố K, phường D, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 8 /12; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Bá Đ( sinh năm 1949) và bà Ngô Thị D; có vợ là Nguyễn Thị L và 01 con sinh năm 2014: Tiền án, tiền sự: Không

**Nhân thân:**

- Bản án số 79/2009/HSST ngày 07 tháng 01 năm 2009, Tòa án nhân dân thành phố Hà Đông, Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 1.290.000 đồng) .

- Bản án số 46/2009/HSST ngày 08 tháng 09 năm 2009, Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 4.500.000 đồng). Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù tại Bản án số 79/2009/HSST ngày 07 tháng 01 năm 2009 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Đông buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 24 tháng tù. Ra trại ngày 26/9/2010.

- Bản án số 01/2010/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2010, Tòa án nhân

dân quận Hà Đông, Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 11.670.000 đồng).

- Bản án số 64/2011/HSST ngày 22 tháng 07 năm 2011, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 5.500.000 đồng). Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù tại Bản án số 01/2010/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2010 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 33 tháng tù. Ra trại ngày 28/10/2013.

- Bản án số 148/2015/HSST ngày 27 tháng 8 năm 2015, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 14.730.000 đồng). Ra trại ngày **29/3/2018**.

- Ngày 02/10/2006, Ủy ban nhân dân thị xã Hà Đông ra Quyết định đưa đi Trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản trong thời hạn 24 tháng. Ngày 01/5/2008 đã chấp hành xong.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 21/6/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số - Công an thành phố Hà Nội. ( Có mặt).

**1. Bị cáo bị kháng nghị: Nguyễn Danh T;** Sinh năm: 1991. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú : Xóm x, xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 12 /12; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Danh C và con bà Ứng Thị L có vợ Hoàng Thị H và 02 con : Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/11/2017, Công an xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, mức phạt chính: phạt tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/6/2020 Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

*Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo kháng nghị ( Tòa án không triệu tập).*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng tháng 3/2020, Trịnh Bá Đ và Nguyễn Danh T quen nhau qua chơi game online. Do không có nghề nghiệp ổn định và tiền chi tiêu nên Đ rủ T đi trộm cắp tài sản. Trong khoảng thời gian từ ngày 04/5/2020 đến ngày 16/6/2020, cả hai đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Nam Từ Liêm, huyện Đan Phượng và huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Cụ thể như sau:

**Vụ thứ nhất:** Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04/5/2020, Nguyễn Danh T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ - đen, BKS: 29H1 - 004.58, chở Trịnh Bá Đ đi trộm cắp tài sản. Khi đến nhà số 36-TT4 đường 5A Foresa, tổ 6, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội thì Đ thấy cửa ban công tầng 2 mở nên T dừng xe đứng cạnh giới còn Đ trèo lên tường,

bám vào rào sắt giữa hai nhà lên ban công tầng 2 rồi đột nhập vào nhà số 36-TT4. Đ vào nhà lục soát và trộm cắp được 01 điện thoại di động Iphone 6S màu hồng gắn sim số 0333320504, 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus màu hồng gắn sim số 0989186620, 01 máy tính Dell Inspiron 3580, 01 máy tính Dell Inspiron 5490, 60 USD và 22.000.000 đồng tiền mặt của chị Trần Thị Vân O(sinh năm: 1974; trú tại: ....., quận N, Hà Nội); trộm cắp 01 máy tính laptop Apple Macbook Pro, 01 điện thoại di động Iphone 7 gắn sim số 0384357949, 01 máy tính bảng Ipad Air 3, 01 chiếc bút Apple Pencil, 01 máy tính bảng Xiaomi Mipad 4, 01 ba lô da màu đen bên trong có 500 EURO của anh Đỗ Tuấn B(sinh năm: 1994; trú tại: ....., quận N, Hà Nội) - là con trai chị O.

Sau khi trộm cắp tài sản, Đ chia cho T 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu hồng, 01 chiếc máy tính Dell Inspiron 5490, 01 chiếc máy tính bảng Xiaomi Mipad 4 và 1.000.000 đồng. Ngày 05/5/2020, Đ mang 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S Plus, 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 và 01 chiếc máy tính bảng Ipad Air 3 đến cửa hàng “Tinh Mobile” ở địa chỉ ....., huyện H, Hà Nội bán cho anh Tạ Tương V (sinh năm: 1989, HKTT: ....., Hà Nội) được 2.000.000 đồng, 800.000 đồng và 1.400.000 đồng. Ngày 05/5/2020, Đ bán chiếc máy tính laptop Apple Macbook Pro 2015 và chiếc máy tính Dell Inspiron 3580 cho một cửa hàng mua bán, sửa chữa máy tính ở khu vực đường Lương Thế Vinh, Hà Nội (không xác định được địa chỉ) với giá 6.000.000 đồng và 3.000.000 đồng. Chiếc ba lô bằng da màu đen Đ vứt đi và không nhớ vứt ở đâu, còn chiếc bút Apple Pencil Đ đã làm rơi nên cơ quan điều tra không thu giữ được. Số tiền 60 USD và 500 EURO, Đ khai đem đi đổi ở một số cửa hàng vàng bạc trên khu vực quận Hà Đông (không xác định được địa chỉ) được tổng số tiền 12.900.000 đồng.

Sau khi mua tài sản, đến ngày 19/5/2020, anh V bán chiếc điện thoại di động Iphone 6S Plus cho em họ là Tạ Tương L (sinh năm: 1992, HKTT: ....., Hà Nội) với giá 2.000.000 đồng còn chiếc điện thoại di động Iphone 7 và chiếc máy tính bảng Ipad Air 3, anh V bán lại cho khách qua đường nhưng không nhớ bán được bao nhiêu tiền.

Nguyễn Danh T sau khi được chia tài sản, T đem bán chiếc máy tính Dell 5490 cho 01 thanh niên không quen biết với giá 1.500.000 đồng; chiếc điện thoại Iphone 6S, T làm rơi vỡ màn hình nên đã vứt bỏ (không nhớ đã vứt ở đâu), còn chiếc máy tính bảng Xiaomi Mipad 4, T mang về sử dụng và bị thu giữ.

**Vụ thứ hai:** Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15/5/2020, Trịnh Bá Điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ - đen, BKS: 29H1 - 004.58 chở Nguyễn Danh T đi trộm cắp tài sản. Khi cả hai đi qua khu đô thị ....., Hà Nội thì thấy cửa ban công tầng 3 nhà số 35 liền kề mở không khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T dừng xe đứng cạnh giới còn Đ vào một nhà đang xây bên cạnh đi lên tầng 3 rồi trèo sang nhà số 35 vào trong trộm cắp được 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus gắn sim 0337984993 và 01 chiếc ví của anh Nguyễn Tiến T (sinh năm: 1995; HKTT: ....., tỉnh Phú Thọ) và lục ví lấy được 1.000.000 đồng tiền mặt sau đó vứt ví ở ban công tầng 3. Sau khi

trộm cắp được tài sản, Đ chia cho T 500.000 đồng. Chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus, Đ đem bán cho anh Tạ Tương V tại cửa hàng “Tĩnh Mobile” ở địa chỉ ....., Hà Nội được 800.000 đồng. Anh Việt sau đó đã bán chiếc điện thoại trên cho khách qua đường (không nhớ bán được bao nhiêu tiền) nên cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng.

**Vụ thứ ba:** Khoảng 02 giờ 40 phút ngày 05/6/2020, Nguyễn Danh T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ - đen, BKS: 29H1 - 004.58 chở Trịnh Bá Đ đi trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà số ..., quận N, Hà Nội thấy cửa ra vào tầng 1 mở nên T dừng xe đứng cạnh giới còn Đ trèo tường đi vào bên trong tìm tài sản trộm cắp. Đ lục soát tầng 1 và tầng 2 không có tài sản nên Đ ra ban công trèo sang ban công tầng 2 nhà số 09-TT6 rồi trèo lên ban công tầng 3 đột nhập vào trong nhà trộm cắp được 01 điện thoại di động OPPO A5S màu đen gắn sim số 0979569336; 01 điện thoại di động Huawei Nova 3i màu tím gắn sim số 0395073771; số tiền 4.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Huawei GR5 Mini (không có sim); 01 máy ảnh Canon 700D màu đen; 01 máy tính xách tay Apple Macbook Air; 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen (không có sim); 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu vàng gắn sim số 0977022191 của chị Nguyễn Hồng N (sinh năm: 1991; HKTT: ..., quận Đ, Hà Nội) và Đ đi xuống tầng 1 lấy được 5.000.000 đồng để ở bàn thờ thần tài. Sau đó, Đ tiếp tục đi lên tầng 3 ra ban công trèo xuống ban công tầng 2 rồi trèo sang nhà số 12A-TT6, Đ đi lên tầng 3 vào phòng ngủ trộm cắp được 01 điện thoại Redmi K20 Pro màu đỏ gắn sim số 0378873923 của anh Võ Văn H (sinh năm: 1991; HKTT: ..., Nghệ An); 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu vàng gắn sim số 0972395537 của anh Cao Ngọc H (sinh năm: 1975; HKTT: ..., Nghệ An). Sau khi trộm cắp được số tài sản trên, Đ chia cho T 01 chiếc điện thoại di động OPPO A5S, 01 chiếc điện thoại di động Huawei Nova 3i màu tím, 01 chiếc điện thoại Huawei GR5 Mini, 01 chiếc điện thoại Redmi K20 Pro cùng số tiền 200.000 đồng.

Ngày 06/6/2020, Đ mang chiếc máy ảnh Canon 700D đến cửa hàng thegioimayanhso.vn tại địa chỉ số 286 đường Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội của anh Nguyễn Anh T (sinh năm: 1998; HKTT: ..., TP V, Phú Thọ) bán với giá 3.000.000 đồng. Chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus cùng chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus (của chị Nguyễn Hồng N) và chiếc điện thoại Iphone 7 Plus (của anh Cao Ngọc H), Đ bán cho anh Tạ Tương V tại cửa hàng “Tĩnh Mobile” ở địa chỉ ....., Hà Nội với giá 800.000 đồng, 1.600.000 đồng và 1.200.000 đồng. Sau khi mua, anh Việt đã bán cho những người không quen biết, không nhớ bán được bao nhiêu tiền và chiếc điện thoại Iphone 8 Plus được anh Nguyễn Văn T (sinh năm: 1987; HKTT: ..., Hà Nội) mua lại của một thanh niên không quen biết với giá 5.000.000 đồng. Ngày 13/6/2020, anh T bán chiếc điện thoại trên cho anh Vũ Văn S (sinh năm: 1994; HKTT: ..., Hà Nội) với giá 6.900.000 đồng. Ngày 16/6/2020, Đ đem chiếc máy tính laptop Apple Macbook Air đến cửa hàng “Anh Quân Mobile” tại ở địa chỉ số ....., Hà Nội của anh Phạm Thế Quân (sinh năm: 1989; HKTT: ..., quận H, Hà Nội) bán được 3.700.000 đồng.

Ngày 06/6/2020, T mang chiếc điện thoại OPPO A5S và chiếc điện

thoại Huawei Nova 3i màu tím được chia cùng một số điện thoại khác của T đến cửa hàng “Hoàng Huy” tại địa chỉ ....., Hà Nội của anh Nguyễn Hoàng H (sinh năm: 1992; HKTT: ....., Hà Nội) bán với giá là 4.400.000 đồng. Chiếc điện thoại Huawei GR5 Mini, T bán cho một thanh niên không quen biết (không xác định thu giữ được). Đối với chiếc điện thoại Redmi K20 Pro, T giữ lại để sử dụng cá nhân. Ngày 09/6/2020, anh H đã bán chiếc điện thoại OPPO A5S và chiếc điện thoại Huawei Nova 3i màu tím mua của T cho anh Bùi Văn H (sinh năm: 1992; HKTT: ....., Hà Nội) với giá 1.800.000 đồng và 1.400.000 đồng. Ngày 09/6/2020, anh H đã bán 02 chiếc điện thoại trên cho Đinh Văn D (sinh năm: 1992; HKTT: ....., Hà Nội) với giá là 1.800.000 đồng và 1.400.000 đồng. Ngày 10/6/2020, anh D bán chiếc điện thoại OPPO A5S cho anh Nguyễn Ngọc M (sinh năm: 1983; HKTT: ....., Hà Nội) với giá 2.000.000 đồng, chiếc điện thoại Huawei Nova 3i màu tím, anh D bán cho 1 người không quen biết với giá 1.500.000 đồng nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

**Vụ thứ tư:** Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 16/6/2020, Nguyễn Danh T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ - đen, BKS: 29H1 - 004.58 chở Trịnh Bá Đ đi trộm cắp tài sản. Khi đến địa chỉ số ....., Hà Nội phát hiện thấy ban công tầng 2 mở nên T dừng xe đứng cạnh giới còn Đ trèo lên nhà bên cạnh rồi trèo sang ban công tầng 2 nhà số 31LK5 đột nhập vào trong lấy được 01 điện thoại di động Iphone 6S gắn sim 0766028708 và 10.000.000 đồng của anh Trần Quang H (sinh năm: 1971; trú tại: ....., Hà Nội). Sau đó, Đ đi lên tầng tum rồi đi sang nhà 25LK5 trộm cắp được 01 điện thoại di động Iphone XS Max gắn sim 0984372255, 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus gắn sim 0984120598, 01 dây chuyền bạc của anh Lê Quang Kh (sinh năm: 1998; trú tại: ....., Hà Nội). Đ tiếp tục đi lên tầng tum và đột nhập vào nhà số 26LK5 lấy trộm 01 điện thoại di động Nokia 8.1 Plus gắn sim 0989378838 và 0962621700 cùng 01 đồng hồ đeo tay Xiaomi của anh Vũ Văn L (sinh năm: 1993; trú tại: ....., Hà Nội).

**Sau khi trộm cắp được số tài sản trên, Đ chia cho T 01 điện thoại** di động nhãn hiệu Iphone 6S, 01 điện thoại Iphone 6 Plus và 500.000 đồng. Ngày 16/6/2020, Đ mang chiếc điện thoại Iphone XS max cho anh Phạm Thế Q (sinh năm: 1989; HKTT: ....., Hà Nội) với giá 5.000.000 đồng. Ngày 17/6/2020, Đ mang chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 8.1 Plus và 01 đồng hồ đeo tay hiệu Xiaomi đến cửa hàng mua bán điện thoại ở địa chỉ số ..., Hà Nội của anh Phạm Xuân T (sinh năm: 1985; HKTT: ....., Thái Bình) bán được 2.000.000 đồng. Còn chiếc dây chuyền bạc, Đ giữ lại đeo trên người. Ngày 14/6/2020, T mang chiếc điện thoại Iphone 6S và 6S Plus được chia đến cửa hàng “Hoàng Huy” tại địa chỉ ....., Hà Nội cho anh Nguyễn Hoàng H (sinh năm: 1992; HKTT: ....., Hà Nội) với giá 500.000 đồng và 1.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- Thu giữ của Trịnh Bá Đ: 01 xe máy Honda Airblade màu đỏ đen, BKS: 29H1 - 004.58; 01 dây chuyền bạc.

- Thu giữ của Nguyễn Danh T: 01 điện thoại Redmi K20 Pro, IMEI: 861348049399992.

- 01 điện thoại di động Nokia 8.1 Plus, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Xiaomi do anh Phạm Xuân T giao nộp.

- 01 điện thoại di động Iphone XS Max do anh Phạm Thế Q giao nộp.

- 01 điện thoại di động Iphone 6S, 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus do anh Nguyễn Hoàng H giao nộp.

- 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus do anh Tạ Tương L giao nộp.

- 01 máy tính bảng Xiaomi Mipad 4 do chị Hoàng Thị H (sinh năm: 1996; HKTT: ....., Hà Nội - vợ của T) giao nộp.

- 01 vỏ hộp điện thoại Redmi K20 Pro do anh Võ Văn Hi giao nộp.

- 01 máy ảnh Canon 700D màu đen do anh Nguyễn Anh T giao nộp.

- 01 máy tính Apple Macbook Air do anh Phạm Thế Qu giao nộp.

- 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu vàng, IMEI: 352977098251749 do anh Nguyễn Văn T giao nộp.

- 01 điện thoại di động OPPO A5S, IMEI: 865222047053115 do anh Nguyễn Ngọc M giao nộp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 313/KLĐGTS ngày 20/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận: 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Ipad Air 3 trị giá: 12.000.000 đồng; 01 chiếc bút Apple Pencil Gen 1 trị giá: 2.000.000 đồng; 01 máy tính bảng Xiaomi MiPad 4, 32GB trị giá: 2.500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, số IMEI: 356556081271950 trị giá 4.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, 16G, IMEI: 355731074859209 trị giá: 1.800.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 356/KLĐGTS ngày 01/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 3i, màu tím, IMEI: 866447043742556 trị giá: 3.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, IMEI: 359471080794001 trị giá: 6.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, IMEI: 352977098251749 trị giá: 7.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi K20 Pro, IMEI: 861348049399992 trị giá: 3.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, IMEI: 865222047053115 trị giá: 1.500.000 đồng; 01 máy ảnh nhãn hiệu Canon EOS 700D trị giá: 5.000.000 đồng; 01 máy tính laptop nhãn hiệu Apple Macbook Air trị giá: 8.000.0000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 461/KLĐGTS ngày 18/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei GR5 Mini, màu xám trắng trị giá: 1.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, IMEI: 354874104052410 trị giá: 4.500.000 đồng; 01 máy tính laptop nhãn

hiệu Apple Macbook Pro 13 2015 trị giá: 7.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, số IMEI: 353255072693461 trị giá: 1.500.000 đồng; 01 máy tính nhãn hiệu Dell 3580 trị giá: 3.500.000 đồng; 01 máy tính nhãn hiệu Dell 5490 trị giá: 13.000.000 đồng; 01 chiếc ba lô da màu đen, kích thước (40x60) cm, không rõ nhãn hiệu: không đủ cơ sở định giá; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, số IMEI: 353318070739809 trị giá 3.500.000 đồng; 14 chiếc sim điện thoại thuê bao 0395073771, 0977022191, 0979569336, 0972395537, 0378873923, 0333320504, 0989186620, 0384357949, 0337984993, 0766028708, 0984372255, 0984120598, 0989378838, 0962621700 trị giá: 350.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 74/KLĐGTS của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Đan Phượng, kết luận: 01 chiếc điện thoại Nokia 8.1 màu đen, 64GB trị giá: 3.060.000 đồng; 01 chiếc đồng hồ điện tử nhãn hiệu Xiaomi Amazfit Stratos 2 trị giá: 2.400.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu ghi xám, 16GB trị giá: 3.200.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu G old, 64GB trị giá: 18.400.000 đồng; 01 chiếc dây chuyền bằng kim loại Bạc, trong lượng 1,1 cây trị giá: 1.800.000 đồng trị giá: 1.800.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng, 16GB trị giá: 2.400.000 đồng.

Theo thông báo tỷ giá mua, bán ngoại tệ ngày 04/5/2020 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) - Chi nhánh Từ Liêm xác định: 01 USD = 23.345 VND; 01 EURO = 25.352 VND. Như vậy, 500 EURO tương đương 12.676.000 đồng, 60 USD tương đương 1.400.700 đồng.

Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt của chị Trần Thị Vân O là: 43.250.700 đồng; của anh Đỗ Tuấn B là: 40.201.000 đồng; của anh Nguyễn Tiến T là: 4.525.000 đồng; của chị Nguyễn Hồng N là 39.075.000 đồng; của anh Cao Ngọc H là 6.525.000 đồng; của anh Võ Văn H là 3.525.000 đồng; của anh Lê Quang K là 23.450.000 đồng; của anh Vũ Văn L là 5.510.000 đồng; của anh Trần Quang H là 12.425.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản 2 bị cáo chiếm đoạt trị giá là 178.486.700 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Trịnh Bá Đ và Nguyễn Danh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

**Về dân sự:** Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả cho chị Trần Thị Vân O 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus, 01 máy tính bảng Xiaomi Mipad 4; trả cho anh Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động Xiaomi Redmi K20 Pro cùng vỏ hộp điện thoại; trả cho chị Nguyễn Hồng N 01 điện thoại di động OPPO A5S, 01 máy ảnh Cannon 700D, 01 máy tính laptop Apple Macbook Air, 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus; trả cho anh Lê Quang K 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS Max, 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus, 01 dây chuyền bạc; trả cho anh Vũ Văn L 01 chiếc đồng hồ đeo tay Xiaomi, 01 chiếc điện thoại Nokia 8.1; trả cho anh Trần Quang H 01 điện thoại di động Iphone 6S.

Chị Trần Thị Vân O yêu cầu bồi thường 41.450.700 đồng, anh Đỗ Tuấn B yêu cầu bồi thường 37.701.000 đồng, anh Nguyễn Tiến T yêu cầu bồi

thường 4.525.000 đồng, chị Nguyễn Hồng N yêu cầu bồi thường 17.575.000 đồng, anh Cao Ngọc H yêu cầu bồi thường 6.525.000 đồng, anh Trần Quang H yêu cầu bồi thường 10.025.000 đồng. Anh Võ Văn H, anh Vũ Văn L và anh Lê Quang K đã nhận lại được tài sản nên không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Sau khi giao nộp lại các tài sản đã mua của Đ và T, các anh Tạ Tương L, Nguyễn Ngọc M, Phạm Thế Q, Lê Duy T, Vũ Văn S, Phạm Xuân T, Nguyễn Hoàng H không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

*Bản án hình sự sơ thẩm số: 324/2020/HSST ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã quyết định: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.*

Phạt bị cáo Trịnh Bá Đ 04 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản* ,,

Phạt bị cáo: Nguyễn Danh T 03 năm 06 tháng tù *Trộm cắp tài sản* ,,

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 13/01/2021 VKSND quận Nam Từ Liêm Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKSNTL ngày 13/1/2021 đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Trịnh Bá Đ Nguyễn Danh T lý do bị cáo có nhân thân xấu trong thời gian ngắn trộm cắp nhiều vụ, sau khi phạm tội các bị cáo chưa bồi thường thiệt hại, chưa nộp tiền thu lời bất chính.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cấp sơ thẩm đã nêu tại bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá T chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân và các T tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng nghị sửa bản án sơ thẩm, phạt bị cáo Trịnh Bá Đ từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù, phạt bị cáo Nguyễn Danh T từ 4 năm 6 tháng tù đến 5 năm tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về hình thức:** Kháng nghị của VKSND quận Nam Từ Liêm là đúng về thẩm quyền và còn trong thời hạn kháng nghị nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

#### **[2] Về nội dung:**

Lời khai nhận tội của bị cáo Trịnh Bá Đ Nguyễn Danh T tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tang vật chứng đã thu giữ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận:



Trong khoảng thời gian từ 04/5/2020 đến ngày 16/6/2020, Trịnh Bá Đ và Nguyễn Danh T đã 4 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn quận Nam Từ Liêm, huyện Đan Phượng và huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Cụ thể:

- *Vụ thứ nhất:* Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04/5/2020, tại số nhà ..., Hà Nội, Trịnh Bá Đ và Nguyễn Danh T đã có hành vi trộm cắp 01 máy tính Dell Inspiron 3580 trị giá 3.500.000 đồng, 60 USD (tương đương 1.400.700 đồng); 22.000.000 đồng, 01 máy tính Dell Inspiron 5490 trị giá 13.000.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 6S màu hồng gắn sim số 0333320504 trị giá 1.525.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus màu hồng gắn sim số 0989186620 trị giá 1.825.000 đồng của chị Trần Thị Vân O; 01 máy tính laptop Apple Macbook Pro 2015 trị giá 7.000.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 7 gắn sim số 0384357949 trị giá 4.025.000 đồng, 01 máy tính bảng Ipad Air 3 trị giá 12.000.000 đồng, 01 chiếc bút Apple Pencil trị giá 2.000.000 đồng, 01 máy tính bảng Xiaomi Mipad 4 trị giá 2.500.000 đồng và 500 EURO (tương đương 12.676.000 đồng) của anh Đỗ Tuấn B.

Vật chứng đã thu hồi trả cho chị Trần Thị Vân O 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus, 01 máy tính bảng Xiaomi Mipad 4. Chị O yêu cầu bồi thường 41.450.700 đồng; Anh Đỗ Tuấn B yêu cầu bồi thường 37.701.000 đồng.

- *Vụ thứ 2:* Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15/5/2020, tại số nhà .. liền kề, Khu đô ..., ..., Hà Nội, Trịnh Bá Đ và Nguyễn Danh T đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus gắn sim 0337984993 trị giá 3.525.000 đồng và số tiền 1.000.000 đồng của anh Nguyễn Tiến T. Không thu hồi tài sản, T yêu cầu bồi thường 4.525.000 đồng.

- *Vụ thứ 3:* Khoảng 02 giờ 40 phút ngày 05/6/2020, tại số nhà ..., Khu đô thị ..., phường ..., quận ..., Hà Nội, Trịnh Bá Đ và Nguyễn Danh T đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động OPPP A5S màu đen gắn sim số 0979569336 trị giá 1.525.000 đồng; 01 điện thoại di động Huawei Nova 3i màu tím gắn sim số 0395073771 trị giá 3.025.000 đồng, 01 điện thoại di động Huawei GR5 Mini (không có sim) trị giá 1.000.000 đồng, 01 máy ảnh Canon 700D màu đen trị giá 5.000.0000 đồng, 01 máy tính xách tay Apple Macbook Air trị giá 8.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen (không có sim) trị giá 4.500.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu vàng gắn sim số 0977022191 trị giá 7.025.000 đồng và 9.000.000 đồng của chị Nguyễn Hồng N; Trộm cắp 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu vàng gắn sim số 0972395537 trị giá 6.525.000 đồng của anh Cao Ngọc H; trộm cắp 01 điện thoại Redmi K20 Pro màu đỏ gắn sim số 0378873923 trị giá 3.525.000 đồng của anh Võ Văn H.

Vật chứng đã thu hồi trả anh Võ Văn H 01 điện thoại Redmi K20 Pro cùng vỏ hộp điện thoại và trả cho chị Nguyễn Hồng N 01 điện thoại di động OPPO A5S, 01 máy ảnh Cannon 700D, 01 máy tính laptop Apple Macbook Air, 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus. Anh Võ Văn H không có yêu cầu bồi thường về dân sự. Anh Cao Ngọc H yêu cầu bồi thường 6.525.000 đồng, chị Nguyễn Hồng N yêu cầu bồi thường 17.575.000 đồng.

- *Vụ thứ 4*: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 16/6/2020, tại các số nhà .... khu đô thị ...., huyện ..., Hà Nội, Trịnh Bá Đ và Nguyễn Danh T đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động Iphone XS Max gắn sim 0984372255 trị giá 18.425.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus gắn sim 0984120598 trị giá 3.225.000 đồng, 01 dây chuyền bạc trị giá 1.800.000 đồng của anh Lê Quang K; trộm cắp 01 điện thoại di động Nokia 8.1 Plus gắn sim 0989378838 và 0962621700 trị giá 3.110.000 đồng và 01 đồng hồ đeo tay Xiaomi trị giá 2.400.000 đồng của anh Vũ Văn L; trộm cắp 01 điện thoại di động Iphone 6S gắn sim 0766028708 trị giá 2.425.000 đồng và 10.000.000 đồng tiền mặt của anh Trần Quang H.

Vật chứng đã thu hồi trả anh Lê Quang K 01 điện thoại di động Iphone XS Max gắn sim 0984372255, 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus, 01 dây chuyền bạc; trả anh Trần Quang H 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S; trả anh Vũ Văn L 01 điện thoại di động Nokia 8.1 Plus, 01 đồng hồ đeo tay Xiaomi. Anh Lê Quang K và anh Vũ Văn L không có yêu cầu bồi thường về dân sự. Anh Trần Quang H yêu cầu bồi thường 10.025.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Trịnh Bá Đ và Nguyễn Danh T đã chiếm đoạt: 178.486.700 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trịnh Bá Đ và Nguyễn Danh T đã phạm tội “ Trộm cắp đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS.

Bị cáo Trịnh Bá Đ và Nguyễn Danh T bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội tội “ *Trộm cắp tài sản*” như đã nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

**[3] *Xét kháng nghị của VKSND quận Nam Từ Liêm Hội đồng xét xử nhận thấy:***

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể trực tiếp là quyền sở hữu về tài sản của người khác gây mất trật tự ổn định xã hội.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo Đ là người rủ rê, người chủ mưu, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo T là người cảnh giới nên bị cáo Đ có vai trò cao hơn bị cáo T.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Trịnh Bá Đ và Nguyễn Danh T bán tài sản lấy tiền chia nhau ăn tiêu hết.

Tài sản các bị cáo chiếm đoạt theo kết quả định giá 178.486.700 đồng là một trong bảy T tiết định khung theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS:

**...2. “ *Người nào phạm tội một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm tù.***

**...c)*Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 50.000.000đ đến dưới 500.000.000đ*”.**

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Cấp sơ thẩm đã nhận định và áp dụng các bị cáo phải chịu T tiết tăng nặng “ phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại cấp sơ thẩm các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

*Về mức hình phạt:* Căn cứ vào tính chất, vai trò, hậu quả, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo nhận thấy cấp sơ thẩm đánh giá vai trò bị cáo Đ cao hơn bị cáo T, các bị cáo đều có 1 T tiết tăng nặng, 1 T tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm và tuyên phạt bị cáo Trịnh Bá Đ 4 năm 6 tháng tù, phạt bị cáo Nguyễn Danh T 3 năm 6 tháng tù là có căn cứ và phù hợp.

Vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 324/2020/HSST ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**[4] Về án phí hình sự phúc thẩm:** Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.**

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.Căn cứ:** Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKSNTL ngày 13/1/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 324/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáo Trịnh Bá Đ và Nguyễn Danh T.

**2. Căn cứ:** Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Phạt bị cáo Trịnh Bá Đ 04 ( bốn) năm 06 ( sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/6/2020.

+ Xử phạt bị cáo: Nguyễn Danh T 03( năm) 06 ( sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/6/2020.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Người có QNVLQ;
- TAND Q. Nam Từ Liêm;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an TP. Hà Nội;
- Chi cục T.H.A DS H. Q. Nam Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu, lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(ĐÃ KÝ)**

**VŨ THỊ THU THỦY**